



Tài liệu thông tin cho cán bộ y tế

Tobti^{ORANGE} Tobti^{MINT}

(Viên ngậm ho chứa Neomycin sulfate, bacitracin, amylocaine)



Tobti^{ORANGE}
Neomycin sulphate, Bacitracin kẽm, Amylocaine HCl

Tobti^{MINT}
Neomycin sulphate, Bacitracin kẽm, Amylocaine HCl

CHỈ ĐỊNH:

Viên ngậm Tobti dùng chữa các nhiễm khuẩn miệng và họng gây ra bởi vi khuẩn gram (+) và gram (-) nhạy cảm với thuốc, ví dụ Straphylococci. Thuốc cũng có tác dụng gây tê nhẹ tại chỗ nhờ có Amylocaine làm cắt cơn đau nhanh ở những chỗ đau miệng và họng.

- Số Giấy tiếp nhận hồ sơ đăng ký tài liệu thông tin thuốc của Cục Quản lý Dược -
Bộ Y tế XXXX/XX/QLD-TT, ngày.....tháng.....năm.....;
- Ngày.....tháng.....năm.....in tài liệu.

Độc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

*(Tài liệu gồm 2 trang, thông tin chi tiết về sản phẩm xem ở trang 2)



Tài liệu thông tin cho cán bộ y tế

Tobti Orange Tobti MINT

(Viên ngậm ho chứa Neomycin sulfate, bacitracin, amylocaine)

THÀNH PHẦN:

TOBTI MINT: Mỗi viên ngậm ho chứa:

Hoạt chất: Neomycin sulfate tương đương với neomycin 2,5mg, bacitracin kẽm tương đương với Bacitracin 100IU, amylocaine hydrochloride 0,5mg

Tá dược: Mannitol, sucrose, Povidone PVP K90, menthol, megnesium stearate.

TOBTI ORANGE: Mỗi viên ngậm ho chứa:

Hoạt chất: Neomycin sulfate tương đương với neomycin 2,5mg, bacitracin kẽm tương đương với Bacitracin 100IU, amylocaine hydrochloride 0,5mg

Tá dược: Mannitol, sucrose, saccharin sodium, Sunset yellow, povidone, bột hương vị cam, magnesium stearate, acid malic, menthol.

CHỈ ĐỊNH:

Viên ngậm Tobti dùng chữa các nhiễm khuẩn miệng và họng gây ra bởi vi khuẩn gram (+) và gram (-) nhạy cảm với thuốc, ví dụ Straphylococci. Thuốc cũng có tác dụng gây tê nhẹ tại chỗ nhờ có Amylocaine làm cắt cơn đau nhanh ở những chỗ đau miệng và họng.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG:

Ngậm một viên cho tan trong miệng mỗi 2-3 giờ

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Quá mẫn cảm với các thành phần nào của thuốc.

Trẻ em dưới 6 tuổi

NHỮNG LƯU Ý ĐẶC BIỆT VÀ CẢNH BÁO KHI SỬ DỤNG THUỐC:

Tobti chứa đường là chất làm ngọt. Những người bị bệnh đái tháo đường nên cẩn thận khi dùng thuốc này. Có thể bị giảm vị giác do tác dụng của thuốc gây tê nhẹ tại chỗ.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Không có

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Nên thận trọng khi dùng thuốc cho phụ nữ có thai hoặc đang cho con bú và chỉ dùng trong trường hợp cần thiết

ẢNH HƯỞNG LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Chưa có dữ liệu

TÁC DỤNG NGOẠI Ý:

Có thể có phản ứng dị ứng (nhưng hiếm) và trong trường hợp đó cần phải ngừng sử dụng thuốc.

Chú ý: XIN THÔNG BÁO CHO BÁC SĨ CÁC TÁC DỤNG NGOẠI Ý GẶP PHẢI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG THUỐC

SỬ DỤNG QUÁ LIỀU:

Chưa có dữ liệu

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG:

Nhà sản xuất

HẠN DÙNG:

4 năm kể từ ngày sản xuất

KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ THỜI GIAN GHI TRÊN NHÃN

BẢO QUẢN:

Giữ thuốc ở nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

GIỮ THUỐC XA TẦM TAY TRẺ EM

TRÌNH BÀY:

Hộp 10 gói x 10 viên ngậm

Hộp 50 gói x 10 viên ngậm

NHÀ SẢN XUẤT:



Sản xuất bởi:
T.MAN PHARMA LIMITED PARTNERSHIP THAILAND.
101/2 Mỏ 6, Soi Moungsakul, Bangkhuntian Rd.,
Bangkhuntian, Bangkok 10150 - Thái Lan.



Nhà phân phối:
CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM QUỐC TẾ CTT VIỆT NAM
Đc: M2-4, khu B, Tập thể Đại học Mỏ Địa chất, Cổ Nhuế, TL, HN
Điện thoại: 04 37541199 Fax: 04 37541199